

Bản án số: 177/2024/HS-ST

Ngày: 18-12-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Khuyển và bà Phạm Hồng Thiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại phòng xét xử hình sự của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Thị H, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ. Sinh ngày: 20/11/1991. Nơi ĐKKHKT: thôn V, xã Th, huyện T, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn V, xã, huyện T, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Bùi Trọng P, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Cao Thị T, sinh năm 1963, trú tại thôn V, xã Th, huyện T, tỉnh Thái Bình. Chồng: Trần Đức T, sinh năm 1982 (đã chết); bị cáo có 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Lò Thị T, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ. Sinh ngày: 26/8/1988. Nơi thường trú: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Lò Văn M (đã chết) và bà Cà Thị L, sinh năm 1958. Trú tại xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên. Chồng: Tạ Thăng L, sinh năm 1986; trú tại thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 24/07/2024, tại quán nước của bị cáo Bùi Thị H ở thôn Kim Bàng, xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Thái Thụy phát hiện Bùi Thị H có hành vi ghi số lô, số đề cho 01 nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ. Khi lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra, người thanh niên bỏ chạy và để lại 01 mảnh bìa catton. Quá trình kiểm tra, Công an thu giữ ở tay phải H đang cầm số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 100.000đ và 01 tờ 200.000đ). Tổ công tác phát hiện trên mặt bàn uống nước chỗ H đang đứng có 01 mảnh bìa catton, trên mặt có ghi “L 8đ 34” và “D 34 106”. H khai nhận đó là số tiền và miếng bìa catton ghi số lô số đề cho người thanh niên vừa bỏ chạy. Công an đã quản lý 01 mảnh bìa catton, trên mặt có ghi “L 8đ 34” và “D 34 106”; số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng đã cũ của H. Quá trình khai thác từ điện thoại của H, xác định H sử dụng tài khoản Zalo tên “Bé Heo” đăng ký số điện thoại +84392.906.991 để nhắn tin mua bán số lô, số đề với khách, cụ thể: đối với số lô, H bán giá 23.000 đồng/1 điểm; số đề, H bán với giá 1.000 đồng/1 điểm; ba càng, H bán với giá 1.000 đồng/1 điểm. Việc xác định số lô, số đề, ba càng trùng thưởng các bị cáo thống nhất với nhau dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày. Trúng đề nghĩa là một cặp số gồm 2 chữ số trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt; trúng 3 càng nghĩa là một cặp số gồm 3 chữ số trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt; trúng lô nghĩa là một cặp số gồm 2 chữ số trùng với 2 số cuối của các giải. Nếu người mua trúng đề thì H trả thưởng tương ứng 80.000 đồng/1 điểm; nếu người mua trúng lô thì H trả thưởng 80.000 đồng/1 điểm lô; nếu người mua trúng ba càng thì H trả thưởng 400.000 đồng/1 điểm.

Kiểm tra ứng dụng ảnh trong điện thoại của H, phát hiện ảnh chụp màn hình tin nhắn giữa tài khoản Zalo “Bé Heo” của H và tài khoản Zalo “Thùy Linh” đăng ký số điện thoại +84966.827.861. H khai nhận đây là hình ảnh chụp màn hình tin nhắn mua bán số lô, số đề giữa H và Lò Thị T, sinh năm 1988, trú tại thôn Lễ Thần, xã Hòa An, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, cụ thể:

- Ngày 15/7/2024, T nhắn tin cho H mua 80 điểm lô và 1.150 điểm đề, T trả cho H 2.990.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 15/7/2024, T không trúng thưởng. Tổng số tiền H và T sử dụng để đánh bạc là 2.990.000 đồng (hai triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

- Ngày 16/7/2024, T nhắn tin cho H mua 1.540 điểm đề, T trả cho H 1.540.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 16/7/2024, T trúng thưởng 200 điểm số đề 96, H phải trả T số tiền 16.000.000 đồng. Tổng số tiền H và T sử dụng để đánh bạc là 17.540.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Ngày 17/7/2024, T nhắn tin cho H mua 140 điểm lô và 1.400 điểm đề, T trả H 4.620.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 17/07/2024, T trúng 40 điểm số lô 88, H phải trả cho T số tiền là 3.200.000 đồng. Tổng số tiền H và T sử

dụng để đánh bạc ngày 17/7/2024 là 7.820.000 đồng (bảy triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 19/7/2024, T nhắn tin cho H mua 1.460 điểm đề, 120 điểm ba càng. T trả cho H 1.580.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 19/7/2024, T không trúng thưởng. Tổng số tiền H và T sử dụng để đánh bạc là 1.580.000 đồng (một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 20/7/2024, T nhắn tin cho H mua 1.330 điểm đề, T trả cho H 1.330.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 20/7/2024, T trúng thưởng 40 điểm số đề 82. H phải trả cho T số tiền là 3.200.000 đồng. Tổng số tiền H và T sử dụng để đánh bạc là 4.530.000 đồng (bốn triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

- Ngày 21/7/2024, T nhắn tin cho H mua 20 điểm lô và 1.210 điểm đề, T trả cho H 1.670.000 đồng tiền mua số lô, số đề. So sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 21/7/2024, T không trúng. Tổng số tiền H và T sử dụng để đánh bạc là 1.670.000 đồng (một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Ngày 22/7/2024, T nhắn tin cho H mua 50 điểm lô và 1.210 điểm đề, T trả cho H 2.360.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 22/7/2024, T trúng 20 điểm số lô 02. H phải trả cho T số tiền là 1.600.000 đồng. Tổng số tiền H và T sử dụng để đánh bạc là 3.960.000 đồng (ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 23/7/2024, T nhắn tin cho H mua 80 điểm lô và 1.130 điểm đề, T trả cho H 2.970.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 23/7/2024, T trúng 20 điểm số lô 20, 100 điểm số đề 64, H phải trả cho T số tiền là 9.600.000 đồng. Tổng số tiền H và T sử dụng để đánh bạc là 12.570.000 đồng (mười hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng).

Như vậy, trong các ngày từ ngày 15/7/2024 đến ngày 23/7/2024 có 03 ngày Bùi Thị H và Lò Thị T đánh bạc trên 5.000.0000 đồng, tổng số tiền mà H và T sử dụng đánh bạc trong các ngày 16, 17 và 23/7/2024 là: 37.930.000 đồng (ba mươi bảy triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 155/KSĐT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Bùi Thị H và Lò Thị T về tội "Đánh bạc". Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về tội danh như cáo trạng đã truy tố, về phần hình phạt kiểm sát viên đề nghị:

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 ; khoản 2 Điều 35 ; Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm n, s, khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 50; Điều 65, khoản 3 Điều 35 Bộ luật

hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lò Thị T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị xử phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Thị H, bị cáo Lò Thị T mỗi bị cáo từ 7.000.000 triệu đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bán số lô, số đề là 9.130.000 đồng từ bị cáo Bùi Thị H; Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền thắng bạc từ bị cáo Lò Thị T đã hưởng là 28.800.000 đồng; Tịch thu sung công số tiền hiện đang quản lý tại chi cục là số tiền đánh bạc của người đàn ông không xác định được 300.000 đồng. Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng, đã qua sử dụng của Bùi Thị H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng của Lò Thị T;

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh bìa catton bên trên mặt có ghi nội dung “L 8đ 34” và “D 34 106”; hiện quản lý tại chi cục thi hành án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu án phí đối với bị cáo Bùi Thị H, miễn án phí cho bị cáo Lò Thị T.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo xác định sau khi phạm tội đều nhận thức rõ sai lầm, mỗi bị cáo đã nộp 10.200.000 đồng thu lợi bất chính vào Chi cục thi hành án để thực hiện nghĩa vụ thi hành án. Lời nói sau cùng của các bị cáo đều nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo Bùi Thị H, Lò Thị T tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản sự việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập hồi 18 giờ 00 phút ngày 24/7/2024 tại quán nước của Bùi Thị

H tại thôn Kim Bàng, xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy; Biên bản về việc kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng, thu giữ của Bùi Thị H có sim số 84392.906.991; kiểm tra ứng dụng ảnh, phát hiện ảnh chụp màn hình tin nhắn giữa tài khoản zalo “Bé Heo” và tài khoản zalo “Thùy Linh” đăng ký số điện thoại 084966827861, về việc nhắn tin mua bán số lô, số đề giữa H với Lò Thị T; kèm theo hình ảnh các cuộc nhắn tin ghi số lô, số đề được in ra từ điện thoại di động nhãn hiệu iphone 12 Pro Max thu giữ của Bùi Thị H cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận: Trong các ngày 16/7/2024, 17/7/2024 và 23/7/2024, Bùi Thị H đã 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho bị cáo Lò Thị T với tổng số tiền đánh bạc của H và T là 37.930.000 đồng, số tiền đánh bạc từng lần đều trên 5.000.000 đồng và dưới 20.000.000 đồng. Các bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm

a. Có tính chất chuyên nghiệp

b. Tiền hoặc hiện vật đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Các bị cáo cùng tiếp nhận ý chí của nhau để thực hiện hành vi đánh bạc, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Bùi Thị H là người trực tiếp bán số lô, số đề, nhận số tiền đánh bạc từ bị cáo T, nếu trúng là người trực tiếp chi trả tiền thưởng nên có vai trò cao hơn; bị cáo Lò Thị T là người mua số lô, số đề nếu thua chịu mất, nếu thắng thì được nhận thưởng từ bị cáo H nên vai trò của bị cáo T thấp hơn bị cáo H.

[4] Trong các ngày 16/7/2024, 17/7/2024 và 23/7/2024 bị cáo Bùi Thị H đã 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, số tiền đánh bạc từng lần đều trên 5.000.000 đồng và dưới 20.000.000 đồng nên chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội nhiều lần” theo quy định tại g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H và bị cáo T là phụ nữ có thai nên các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội là phụ nữ có thai” tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Các bị cáo đã tự nguyện nộp lại một phần tiền thu lợi bất chính nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo đánh bạc nhưng tính chất, mức độ phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo H, T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên áp dụng Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù nhưng cho các bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, giúp đỡ đối với các bị cáo là đủ sức cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt; Các bị cáo đánh bạc thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính bị cáo Bùi Thị H bán số lô, đề cho bị cáo T là 9.130.000 (ngày 16/7/2024: 1.540.000 đồng; ngày 17/7/2024: 4.620.000 đồng; ngày 23/7/2024: 2.970.000 đồng); Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo T có do thắng bạc được bị cáo H đã trả thưởng là 28.800.000 đồng (cụ thể : ngày 16/7/2024: 16.000.000 đồng; ngày 17/7/2024: 3.200.000 đồng và ngày 23/7/2024: 9.600.000 đồng); Do bị cáo Bùi Thị H và bị cáo Lò Thị T mỗi bị cáo đã nộp 10.200.000 đồng tiền thu lợi bất chính vào Chi cục thi hành án nên được đối trừ với phần nghĩa vụ của các bị cáo.

[7]. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) quản lý của Bùi Thị H do người đàn ông không rõ tên, địa chỉ mua số lô, số đề ; Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max thu giữ của bị cáo Bùi Thị H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max thu giữ của Lò Thị T. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh bìa carton bên trên mặt có ghi nội dung “L 8đ 34” và “D 34 106”;

[8] Các vấn đề khác của vụ án :

[8.1]. Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề những lần dưới 5.000.000 đồng của Bùi Thị H, Lò Thị T vào các ngày 15/7/2024, 19/7/2024, 20/7/2024, 21/7/2024, 22/7/2024 và 24/7/2024 Công an huyện Thái Thụy đã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và truy thu tiền đánh bạc theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 5 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là đúng quy định.

[8.2] Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông đã mua số lô, số đề của Bùi Thị H vào chiều ngày 24/07/2024 với số tiền 300.000 đồng là ai, nên không có căn cứ để xử lý người này.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Bùi Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Lò Thị T là người dân tộc Thái ở vùng dân tộc thiểu số, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị H và Lò Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị H 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Thị H 10.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Thị T 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung đối với bị cáo Lò Thị T 10.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước;

Giao bị cáo Bùi Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Thái Hưng; giao bị cáo Lò Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo nào cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Bùi Thị H là 9.130.000 đồng; Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Lò Thị T là 28.800.000 đồng; Do bị cáo Bùi Thị H đã nộp 10.200.000 đồng tiền thu lợi bất chính (theo biên lai số 0002850 ngày 27/11/2024 và biên lai số 0002876 ngày 17/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự) nên được đối trừ, số tiền còn thừa sau khi đối trừ là 1.070.000 đồng tạm quản lý để thực hiện các nghĩa vụ thi hành án khác của bản án. Do bị cáo Lò Thị T đã nộp 10.200.000 đồng tiền thu lợi bất chính (theo biên lai số 0002865 ngày 12/12/2024 và biên lai số 0002872 ngày 17/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự) nên bị cáo Lò Thị T phải tiếp tục nộp tiền thu lợi bất chính còn thiếu là 18.600.000 đồng.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền: 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max thu của của Bùi Thị H. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max thu giữ của Lò Thị T. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh bìa catton bên trên mặt có ghi nội dung “L 8đ 34” và “D 34 106”;

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chính giữa cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy)

5. Về án phí: Áp dụng Điều 12, Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016//UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Bùi Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lò Thị T.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Thị H và bị cáo Lò Thị T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/12/2024).

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi gửi:

- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Thái Thụy;
- Thi hành án hình sự huyện Thái Thụy
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Các bị cáo;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan